

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK ĐOA
PHÒNG TƯ PHÁP**

QUY TRÌNH TPHT-02

Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài

Lần BH/SĐ:01/0

(Ban hành kèm theo Quyết định số:2090/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐỎA	QUY TRÌNH	Mã : QT TPHT-02
	ĐĂNG KÝ KẾT HÔN CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 20/8/2020
		Trang : 1/9

1. Những người có liên quan phải đọc, hiểu và thực hiện theo đúng nội dung của tài liệu này
2. Nội dung trong tài liệu này có hiệu lực như sự chỉ đạo của Chủ tịch.
3. Tài liệu được sử dụng phải được phê duyệt, các bản sao phải có dấu hiệu kiểm soát.

PHÂN PHỐI:

NƠI NHẬN	SỐ BẢN	NƠI NHẬN	SỐ BẢN
Chủ tịch UBND		Thư ký ISO	
Phó Chủ tịch UBND		Chuyên viên	
Trưởng phòng Tư pháp			
			
			

Trách nhiệm	Soạn thảo	Kiểm tra	Phê duyệt
Chức vụ	Chuyên viên phòng Tư pháp huyện	Trưởng phòng Tư pháp huyện	Chủ tịch UBND huyện
Chữ ký	 	 	
Họ và tên	Nguyễn Thị Hoài Nhiên	Đỗ Thành Việt	Phạm Minh Trung

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐỎA	QUY TRÌNH	Mã : QT TPHT-02
	ĐĂNG KÝ KẾT HÔN CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 20/8/2020
		Trang : 3/9

1. MỤC ĐÍCH

Tham mưu giúp UBND huyện giải quyết thủ tục hành chính nhanh gọn, chính xác, kịp thời, không gây phiền hà cho công dân, đảm bảo đúng thời gian quy định.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với:

- Các cá nhân có nhu cầu đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài.
- Phòng Tư pháp huyện lưu trữ hồ sơ.

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1 của quy trình này.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- TTHC: Thủ tục hành chính
- UBND: Ủy ban nhân dân

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý		
	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch, áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Số lượng	
		Bản chính	Bản sao
	* Giấy tờ phải xuất trình:		
	- Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp,	x	

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐOA	QUY TRÌNH	Mã : QT TPHT-02
	ĐĂNG KÝ KẾT HÔN CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 20/8/2020
		Trang : 4/9

	còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của công dân Việt Nam.		
	- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền trong giai đoạn Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc chưa được xây dựng xong và thực hiện thống nhất trên toàn quốc (giai đoạn chuyển tiếp).	x	
	* Giấy tờ phải nộp:		
	- Tờ khai đăng ký kết hôn theo mẫu, có đủ thông tin của hai bên nam, nữ. Hai bên nam, nữ có thể khai chung vào một Tờ khai đăng ký kết hôn.		
	- Giấy xác nhận của tổ chức y tế có thẩm quyền của Việt Nam hoặc nước ngoài xác nhận các bên kết hôn không mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác mà không có khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.		
	- Giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp còn giá trị sử dụng, xác nhận hiện tại người đó không có vợ hoặc không có chồng; trường hợp nước ngoài không cấp xác nhận tình trạng hôn nhân thì thay bằng giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài xác nhận người đó có đủ điều kiện kết hôn theo pháp luật nước đó. Giá trị sử dụng của giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài được xác định theo thời hạn ghi trên giấy tờ đó. Trường hợp giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân không ghi thời hạn sử dụng thì giấy tờ này và giấy xác nhận của tổ chức y tế có giá trị trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày cấp.		
	- Người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài phải nộp bản sao hộ chiếu/giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu hoặc xuất trình bản chính hộ chiếu/giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu trong trường		

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐỎA	QUY TRÌNH	Mã : QT TPHT-02
	ĐĂNG KÝ KẾT HÔN CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 20/8/2020
		Trang : 5/9

	hợp trực tiếp nộp hồ sơ.		
	- Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của công dân Việt Nam cư trú trong nước (trong giai đoạn chuyển tiếp).		
	<i>* Ngoài giấy tờ nêu trên, tùy từng trường hợp, bên nam, bên nữ phải nộp hoặc xuất trình giấy tờ tương ứng sau đây:</i> - Công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài phải nộp bản sao trích lục hộ tịch về việc đã ghi vào sổ việc ly hôn hoặc hủy việc kết hôn trái pháp luật (Trích lục ghi chú ly hôn). - Công dân Việt Nam là công chức, viên chức hoặc đang phục vụ trong lực lượng vũ trang phải nộp văn bản của cơ quan, đơn vị quản lý xác nhận việc kết hôn với người nước ngoài không trái với quy định của ngành đó; - Trường hợp người yêu cầu đăng ký kết hôn đang công tác, học tập, lao động có thời hạn ở nước ngoài thì phải nộp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân do Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài cấp.		
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		
5.4	Thời gian xử lý		
	13 ngày làm việc		
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện. (Bưu điện huyện)		
5.6	Lệ phí		
	1.500.000 đồng/trường hợp Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.		

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐỎA	QUY TRÌNH	Mã : QT TPHT-02
	ĐĂNG KÝ KẾT HÔN CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 20/8/2020
		Trang : 6/9

5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nộp Hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện	Công dân có nhu cầu	13 ngày làm việc	Tờ khai đăng ký kết hôn BM 01.12-TP
B2	- Người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra ngay toàn bộ hồ sơ, đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, người tiếp nhận hồ sơ viết giấy tiếp nhận, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả; nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. - Hồ sơ đăng ký kết hôn sau khi đã được hướng dẫn theo quy định mà không được bổ sung, hoàn thiện thì người tiếp nhận từ chối tiếp nhận hồ sơ. Việc từ chối tiếp nhận hồ sơ phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó ghi rõ lý do từ chối.	Chuyên viên phòng Tư pháp huyện		Giấy biên nhận hồ sơ (hệ thống điện tử)
B3	- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Tư pháp huyện tiến hành nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ và xác minh (nếu thấy cần thiết). - Nếu thấy hồ sơ hợp lệ, các	Chuyên viên, lãnh đạo phòng Tư pháp; Chủ tịch UBND huyện	Trong ngày làm việc	Qua hệ thống điện tử

QUY TRÌNH		Mã :	QT TPHT-02
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐOA		Lần BH :	01
		Ngày hiệu lực:	20/8/2020
		Trang :	7/9

**DĂNG KÝ KẾT HÔN CÓ YẾU TỐ
NƯỚC NGOÀI**

bên có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, không thuộc trường hợp từ chối đăng ký kết hôn theo quy định, Phòng Tư pháp huyện báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ký Giấy chứng nhận kết hôn, Phòng Tư pháp huyện tổ chức trao Giấy chứng nhận kết hôn cho hai bên nam, nữ. - Khi đăng ký kết hôn cả hai bên nam, nữ phải có mặt tại trụ sở Ủy ban nhân dân, công chức làm công tác hộ tịch hỏi ý kiến hai bên nam, nữ, nếu các bên tự nguyện kết hôn thì ghi việc kết hôn vào Sổ đăng ký kết hôn, cùng hai bên nam, nữ ký tên vào Sổ; hai bên nam, nữ cùng ký vào Giấy chứng nhận kết hôn. Trường hợp một hoặc hai bên nam, nữ không thể có mặt để nhận Giấy chứng nhận kết hôn thì theo đề nghị bằng văn bản của họ, Phòng Tư pháp huyện gia hạn thời gian trao Giấy chứng nhận kết hôn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân		
--	--	--

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐỎA		QUY TRÌNH	
		ĐĂNG KÝ KẾT HÔN CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	
		Mã :	QT TPHT-02
		Lần BH :	01
		Ngày hiệu lực:	20/8/2020
		Trang :	8/9

dân huyện ký Giấy chứng nhận kết hôn.

Hết 60 ngày mà hai bên nam, nữ không đến nhận Giấy chứng nhận kết hôn thì Phòng Tư pháp huyện báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hủy Giấy chứng nhận kết hôn đã ký.

*** Lưu ý:**

+ Trường hợp người yêu cầu nộp giấy tờ là bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu xuất trình bản chính; nếu người yêu cầu chỉ nộp bản chụp và xuất trình bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký vào bản chụp xác nhận.

+ Trường hợp pháp luật quy định xuất trình giấy tờ khi đăng ký hộ tịch, người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra giấy tờ xuất trình, đối chiếu với thông tin trong Tờ khai và trả lại cho người xuất trình, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm bản sao giấy tờ đó.

+ Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc xác nhận để sử dụng cho việc đăng ký hộ tịch tại Việt Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐỎA	QUY TRÌNH	Mã : QT TPHT-02
	ĐĂNG KÝ KẾT HÔN CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 20/8/2020
		Trang : 9/9

	phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp được miễn theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; + Người tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận đúng, đủ hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật hộ tịch.			
B4	Trả hồ sơ cho công dân và thu lệ phí	Chuyên viên phòng Tư pháp huyện		Qua hệ thống điện tử
B5	Thống kê và theo dõi kết quả thực hiện TTHC	Chuyên viên phòng Tư pháp huyện	Hàng tháng	Qua hệ thống điện tử

6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	BM 01.12-TP	Tờ khai đăng ký kết hôn
2.		Mẫu Giấy biên nhận hồ sơ (điện tử)

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài được lưu gồm các thành phần sau:

TT	Tên hồ sơ
1.	Tờ khai đăng ký kết hôn
2.	Giấy biên nhận hồ sơ
3.	Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC
4.	Sổ công văn đi
5.	Hồ sơ lưu công văn đi, công văn đến của phòng Tư pháp huyện

Lưu ý: Hồ sơ được lưu tại Phòng Tư pháp, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của cơ quan.